TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **427**/2024/DS-ST
Ngày: 08-7-2024.
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Huy Hoàng.
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 637/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2024/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 276/2024/QĐST-DS, ngày 10/6/2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Mirae Asset.

Trụ sở: 91 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lee JayYong.

Đại diện theo ủy quyền: công ty Luật TNHH MTV Trọn Niềm Tin.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Lan Anh

Địa chỉ: Phòng 401, tầng 4; Tòa nhà số 793/49/1 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Bị đơn: Ông Ngô Văn Mỹ; sinh năm 1980.

Địa chỉ: C13/260, tổ 13, ấp 3, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/10/2022 Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET (VIỆT NAM) (sau đây gọi tắt là công ty ASSet) ký Hợp đồng tín dụng số: 3803724 (gọi tắt là HĐTD) về việc cấp tín dụng cho ông Ngô Văn Mỹ với khoản vay trị giá 31.980.000 đồng, lãi suất 44%/năm. Sau khi hợp đồng được ký kết, công ty ASSet đã giải ngân theo đúng quy định trong HĐTD cho ông Ngô Văn Mỹ, số tiền giải ngân được công ty ASSet chuyển vào tài khoản cá nhân của ông Ngô Văn Mỹ. Theo HĐTD, ông Ngô Văn Mỹ có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng

với số tiền là 2.027.038 đồng trong kỳ hạn 24 tháng, kể từ ngày 25/11/2022 đến ngày 25/10/2024 cho công ty ASSet.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay ông Ngô Văn Mỹ chỉ mới thanh toán trả góp cho công ty ASSet được 3 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 6.126.000 đồng. Ngày 19/02/2023 đến nay ông Ngô Văn Mỹ không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo HĐTD đã ký kết với công ty ASSet.

Công ty ASSet đã liên hệ nhắc nợ qua điện thoại rất nhiều lần để yêu cầu Ông/bà Ngô Văn Mỹ thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD. Đồng thời, Công ty cũng đã gửi thư đề nghị thanh toán để thông báo trực tiếp cho Ông/bà Ngô Văn Mỹ biết về việc đã quá hạn thanh toán. Tuy nhiên, ông Ngô Văn Mỹ vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD cho phía Công ty.

Do đã gởi thông báo nhắc nợ nhưng ông Ngô Văn Mỹ vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD cho phía Công ty. Nên công ty ASSet đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa Án giải quyết tuyên buộc ông Ngô Văn Mỹ thanh toán cho Công ty tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 08/07/2024 là: 52.399.604 đồng. Trong đó: Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 29.557.958 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 12.698.211 đồng. Số tiền lãi quá hạn: 9.096.461 đồng. Số tiền lãi chậm trả: 1.046.974 đồng.

Diễn giải công thức tính lãi:

Số tiền lãi trong hạn = *Tổng số tiền lãi chưa trả mỗi kỳ*

Số tiền lãi quá hạn = *150% x Lãi suất x Số tiền gốc chưa trả mỗi kỳ x Số ngày quá hạn : 365 ngày*

Số tiền lãi chậm trả = *10% x Số tiền lãi chưa trả x Số ngày quá hạn : 365 ngày*

Cách tính lãi trên được căn cứ tại Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng, và Khoản 4 Điều 13, Khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Ngoài ra Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc ông Ngô Văn Mỹ phải thanh toán lãi, phí phát sinh kể từ ngày 09/7/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, còn vi phạm về thời hạn đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn ông Ngô Văn Mỹ có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn vào khoản 3 Điều 26; tại điểm a khoản 1

Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn ông Ngô Văn Mỹ. Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Mỹ vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án; đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Ngô Văn Mỹ và đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan Anh theo quy định tại Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Công ty tài chính TNHH MTV Mirae Asset thành lập theo giấy phép số 73/GP-NHNN, ngày 12/11/2021 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên; mã số doanh nghiệp 0311132506; đăng ký lần đầu, ngày 08/9/1911; đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 12/01/2022; do Phòng đăng ký kinh doanh- Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp.

Công ty Luật TNHH MTV Trọn Niềm Tin thành lập theo giấy đăng ký hoạt động ngày 16/02/2023 do Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Căn cứ vào các hợp đồng và giấy ủy quyền giữa các đương sự.

[2.2]. Căn cứ vào các hợp đồng tín dụng giữa Công ty tài chính TNHH MTV Mirae Asset và ông Ngô Văn Mỹ :

Hợp đồng tín dụng số: 3803724 ngày 20/10/2022; với số tiền: 31.980.000 đồng, lãi suất 44%/năm. Ngay sau khi hợp đồng được ký kết, nguyên đơn đã giải ngân theo đúng quy định trong HĐTD cho ông Ngô Văn Mỹ, số tiền giải ngân được Công ty chuyển vào tài khoản cá nhân của ông Ngô Văn Mỹ. Theo HĐTD, ông Ngô Văn Mỹ có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng với số tiền là 2.027.038 đồng trong kỳ hạn 24 tháng, kể từ ngày 25/11/2022 đến ngày 25/10/2024 cho Công ty.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Ngô Văn Mỹ chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty được 3 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 6.126.000 đồng. Ngày 19/02/2023 đến nay ông Ngô Văn Mỹ không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Công ty.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện dư nợ của khoản vay nêu trên tạm tính đến ngày tạm tính đến ngày 08/07/2024 là: 52.399.604 đồng. Trong đó:

Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 29.557.958 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 12.698.211 đồng. Số tiền lãi quá hạn: 9.096.461 đồng. Số tiền lãi chậm trả: 1.046.974 đồng.

[2.3] Xét tính hợp pháp của hợp đồng nêu trên: Hội đồng xét xử xét thấy: Về nội dung và hình thức của Hợp đồng tín dụng số: 3803724 ngày 20/10/2022 giữa công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET và ông Ngô Văn Mỹ đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 117, 119 của Bộ luật dân sự năm 2015, người tham gia hợp đồng có năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định pháp luật nên có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

[2.4]. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì có đủ cơ sở xác định ông Ngô Văn Mỹ đã vi phạm thỏa thuận, nghĩa vụ thanh toán, cụ thể như sau:

Tổng dư nợ của khoản vay giữa công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET và ông Ngô Văn Mỹ tạm tính đến ngày 08/07/2024 là: 52.399.604 đồng. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 29.557.958 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 12.698.211 đồng. Số tiền lãi quá hạn: 9.096.461 đồng. Số tiền lãi chậm trả: 1.046.974 đồng.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.5].Xét yêu cầu về lãi suất: Sự thỏa thuận về mức lãi suất vay của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Đối với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận thì ngân hàng có niêm yết công khai và báo cáo với Ngân hàng nhà nước Việt Nam theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà không cần phải điều chỉnh.

[2.6] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3]. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán thì: Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Ông Ngô Văn Mỹ đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng ông vẫn vắng mặt. Vì vậy, ông đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[5] Xét phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 118 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tranh chấp hợp đồng tín dụng;

1.1.Buộc ông Ngô Văn Mỹ trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET theo Hợp đồng tín dụng số 3803724 ngày 20/10/2022 tạm tính đến ngày 08/07/2024 là: 52.399.604 (Năm mươi hai triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, sáu trăm lẻ bốn) đồng. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 29.557.958 đồng.
- Số tiền lãi trong hạn: 12.698.211 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn: 9.096.461 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 1.046.974 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ngô Văn Mỹ chịu 2.619.980 (Hai triệu, sáu trăm mười chín nghìn, chín trăm tám mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 910.877 (chín trăm mười nghìn, tám trăm bảy mươi bảy) đồng đã nộp theo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0020652 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền kháng cáo: các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự (4);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Chiến